

NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG HỆ THỐNG TỰ HỌC TRỰC TUYẾN TIẾNG TRUNG QUỐC DÀNH CHO SINH VIÊN VIỆT NAM

Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Văn Anh, Đoàn Trần Trà My,
Bùi Lương Tâm, Trần Thị Phương Thảo, Nguyễn Thủy Tiên***

Việt Nam và Trung Quốc là hai quốc gia có mối quan hệ hợp tác lâu đời và ngày càng phát triển sâu rộng trên nhiều lĩnh vực. Theo xu thế phát triển của thời đại công nghệ 4.0, hiện nay số lượng người học tiếng Trung Quốc tại Việt Nam có xu hướng tăng và ngày càng đa dạng. Người học không chỉ học tập trực tiếp trên trường, lớp mà còn tự học trên nhiều hệ thống trực tuyến. Áp dụng phương pháp khảo sát trên diện rộng bài viết này nhằm mục đích phân tích, nghiên cứu thực trạng sử dụng hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến tại Việt Nam, qua đó đưa ra ý tưởng xây dựng một hệ thống đáp ứng nhu cầu người học tiếng Trung Quốc tại Việt Nam. Khảo sát bằng bảng hỏi thu thập 650 kết quả cho thấy người học mong muốn một hệ thống có kho tài liệu đa dạng, phong phú, tích hợp nhiều tính năng mới mẻ, nâng cao hiệu quả giám sát chất lượng tự học tiếng Trung Quốc.

Từ khóa: Tự học, hệ thống trực tuyến, tiếng Trung Quốc.

Vietnam and China have maintained a long-standing and growing cooperative relationship in many areas. In the context of the 4.0 technology era, there seems to be an increase in the number of Vietnamese learners of Chinese. These learners not only attend traditional classes but also self-study in many online platforms. This study employed a large-scale survey to examine the current use of online self-study platforms to learn Chinese in Vietnam and thence propose an idea to develop a system that can meet the needs of learners in this country. The survey results from 650 responses reveal that learners expect a system with rich repository and new features that can improve the self-study quality.

Keywords: Self-study, online system, Chinese.

1. Mở đầu

Xu thế toàn cầu hóa trên thế giới đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến quan hệ quốc tế và đời sống của mỗi quốc gia, không chỉ về mặt kinh tế chính trị, mà cả về giao lưu văn hóa.

Vì vậy, học tập ngoại ngữ là điều tất yếu và bắt buộc. Ngôn ngữ Trung Quốc hiện đang là một trong những ngôn ngữ phổ biến và được sử dụng rộng rãi ở nhiều quốc gia trên toàn thế giới. Việc học tiếng Trung Quốc

* TS., Trường Đại học Ngoại thương

** Nhóm sinh viên Trường Đại học Ngoại thương

Email: k59.2012770202@ftu.edu.vn

trong nhiều năm trở lại đây phát triển mạnh mẽ. Mặt khác, nhiều người tự học tiếng Trung Quốc thông qua nhiều hình thức, như học qua sách báo điện tử, các trang mạng, ... Theo quan sát thực tế, nhóm nghiên cứu nhận thấy rất nhiều người đã và đang lựa chọn phương thức tự học, và phần lớn người học nhận thấy việc tự học gặp phải rất nhiều khó khăn như thiếu ý thức tự giác, dễ mất tập trung, mặc dù họ nhận thức được tầm quan trọng của việc tự học. Với sự tiến bộ của khoa học công nghệ hiện đại, nhu cầu tự học và phương pháp tự học tiếng Trung Quốc không chỉ giới hạn trong sách vở, mà còn thông qua mạng Internet. Trên thị trường hiện nay xuất hiện nhiều hệ thống, ứng dụng tự học hay các khóa học tự học trực tuyến nhằm truyền tải kiến thức, chia sẻ tài liệu đến người học, như: Chinese Pod, Chineseasy, LingoHut, CCTV Learn Chinese. Tuy nhiên, các hệ thống, ứng dụng tự học này vẫn còn hạn chế, chưa cung cấp cho người học một môi trường học tập ngoại ngữ hiệu quả. Đối với Chinese Pod, hệ thống tự học này được sử dụng chuyên để học và luyện tập phát âm với những khóa học vô cùng chi tiết. Tuy nhiên, nhược điểm của Chinese Pod là chỉ cho phép học cá nhân mà không thể học theo nhóm. Đồng thời, chi phí bỏ ra cho việc sử dụng hệ thống cũng tương đối cao so với người Việt Nam với 14 USD/tháng tài khoản thường và 29 USD tài khoản vip. Tương tự với Chinese Pod, Chineseasy cũng là một hệ thống tự học chỉ cho phép sử dụng học cá nhân, chỉ khác là Chineseasy chú trọng hơn vào việc học cấu

trúc từ vựng. Bất tiện lớn nhất là hệ thống tự học này bắt buộc phải tải ứng dụng để sử dụng mà không cho phép sử dụng trên website. Ngoài ra, các công trình nghiên cứu đi trước đều có chung mục tiêu là nâng cao tính hiệu quả của việc tự học, trong số đó là các đề tài nghiên cứu về bản thể ngôn ngữ Trung Quốc, về phương pháp tự học tiếng Trung Quốc hiệu quả, ... nhưng khá ít đề tài nghiên cứu chuyên sâu về vấn đề tự học tiếng Trung Quốc thông qua các nền tảng học tập trực tuyến tại Việt Nam.

Từ đó, nhóm nghiên cứu lựa chọn đề tài “Nghiên cứu xây dựng hệ thống học tập trực tuyến dành cho học sinh, sinh viên Việt Nam trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc”. Mục đích của đề tài là phong phú hóa hình thức tự học tiếng Trung Quốc, tạo ra một sân chơi mới cho người học tiếng Trung Quốc, giúp người học có thể cải thiện trình độ, cũng như tìm được những người bạn đồng hành có cùng đam mê, niềm yêu thích với môn ngoại ngữ này.

2. Cơ sở lý luận và thực tiễn

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Tự học

Năng lực tự học là cốt lõi trong thời đại mới. Theo Nguyễn Cảnh Toàn (2002, tr.59):

Tự học là tự mình động não, suy nghĩ, sử dụng năng lực trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp...) và có khi cả cơ bắp (khi phải sử dụng công cụ) cùng các phẩm chất của mình, cả động cơ, tình cảm, nhân sinh quan, thế giới quan để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình.

Theo Bùi Hiền (2001, tr.296): “Tự học là quá trình tự mình lĩnh hội tri thức khoa học và rèn luyện kỹ năng thực hành không có sự hướng dẫn của giáo viên và sự quản lý trực tiếp của cơ sở GD-ĐT”. Hoạt động tự học của người học bao gồm những đặc điểm cơ bản, cụ thể như sau:

Thứ nhất, tự học là quá trình học tập tự giác, tích cực, độc lập của người học.

Thứ hai, tự học của học sinh diễn ra dưới sự hướng dẫn, giám sát trực tiếp hoặc gián tiếp của giáo viên.

Thứ ba, trong quá trình tự học, người học huy động các chức năng tâm lý (nhận thức - thái độ - hành vi) của bản thân, bằng những hành động học tập cụ thể lĩnh hội những tri thức, kỹ năng nghề nghiệp.

Thứ tư, tự học diễn ra trong môi trường học tập, chịu sự tác động bởi các điều kiện học tập của người học.

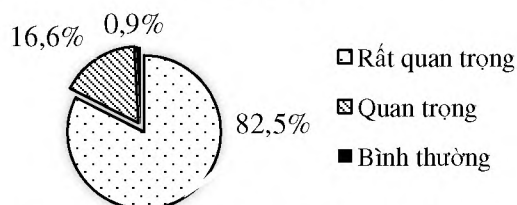
Trong quá trình tự học, người học chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố. Các yếu tố khách quan như môi trường tự học, thời gian tự học, phương tiện học tập, tài liệu tham khảo, nhân tố gia đình, bạn bè người thân, ... là cơ sở cho việc hình thành và phát triển khả năng tự học. Những yếu tố chủ quan đóng vai trò cốt lõi, ảnh hưởng trực tiếp đến hành động và kết quả tự học bao gồm thái độ, ý thức, khả năng tự học và phương pháp học tập của người học.

2.1.2. Hệ thống tự học trực tuyến

Hệ thống tự học trực tuyến là hệ thống học tập bằng truyền thông thông qua mạng internet theo cách tương tác với nội dung học tập và được thiết kế trên nền tảng phương pháp dạy học, được quản lý bởi các

hệ thống quản lý giám sát nhằm đảm bảo sự tương tác, hợp tác đáp ứng nhu cầu học mọi lúc, mọi nơi của người học.

Biểu đồ 1. Đánh giá tầm quan trọng của việc tự học



Trong thời đại công nghệ ngày càng phát triển vượt bậc, hệ thống tự học trực tuyến đáp ứng nhu cầu học tập, tích lũy kiến thức của tất cả mọi người, đồng thời tạo ra nhiều ưu thế để phát triển: Hệ thống tự học trực tuyến giúp tiết kiệm thời gian, công sức và tiền bạc, nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức cho người dùng trên cơ sở sử dụng website và các công cụ đa phương tiện truyền thông tích hợp như hình ảnh, âm thanh, công cụ tra cứu...

2.2. Cơ sở thực tiễn

Ngôn ngữ Trung Quốc được sử dụng nhiều nhất trên thế giới với hơn 1,4 tỷ người bản địa. Tại Việt Nam, tiếng Trung Quốc được giảng dạy tại một số trường chuyên từ cấp 2, và trở thành một chuyên ngành trong khối trường đại học về ngôn ngữ như Trường Đại học Hà Nội, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội; khối trường đại học về kinh tế như Trường Đại học Ngoại thương; Trường Đại học Thương mại,...

Trên thực tế, vấn đề tự học tiếng Trung đã được các nhóm nghiên cứu tại nhiều trường đại học quan tâm, ví dụ đề tài *Nghiên cứu phát triển Sổ tay tự học tiếng Trung chuyên ngành thương mại* của nhóm

sinh viên Trường Ngoại ngữ - Du lịch. Kết quả thu được là số tay từ vựng về 4 lĩnh vực trong thương mại như đàm phán, xuất nhập khẩu, hành chính - văn phòng, thư tín. (Nguyễn Thúy Ngân và cộng sự, 2022)

Riêng về tự học có hướng dẫn, một nhóm giảng viên nghiên cứu của Trường Đại học Ngoại thương đã thực hiện đề tài *Tăng cường giám sát việc tự học tiếng Trung của sinh viên Trường Đại học Ngoại thương*. Đề tài đã đưa ra giải pháp thiết lập khu vực tự học đa chức năng cùng hệ thống giám sát viên. (Hoàng Thanh Hương và cộng sự, 2021)

Tuy nhiên, các đề tài trên đều chưa giải quyết được vấn đề áp dụng công nghệ vào quá trình tự học, vốn có nhiều lợi thế so với các hình thức học truyền thống. Ý thức được vấn đề đó, nhóm nghiên cứu đã tiến hành thực hiện đề tài *Nghiên cứu xây dựng hệ thống học tập trực tuyến dành cho sinh viên Việt Nam trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc*. Đây cũng là đề tài đầu tiên tại Việt Nam nghiên cứu về hệ thống tự học dành riêng cho học viên tiếng Trung Quốc.

Nghiên cứu của chúng tôi nhằm tìm hiểu, phân tích được thực trạng tự học cũng như sử dụng hệ thống học tập trực tuyến để học tiếng Trung của học viên Việt Nam, từ đó đưa ra ý tưởng xây dựng hệ thống học tập

trực tuyến phục vụ riêng cho đối tượng học viên này.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nhóm chúng tôi đã sử dụng những phương pháp nghiên cứu sau:

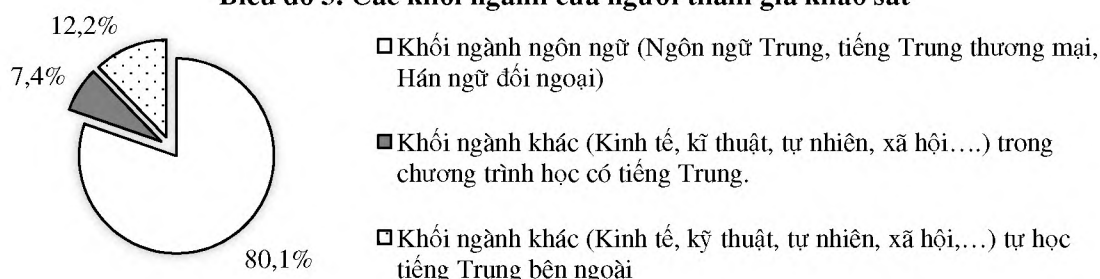
Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Thu thập, tổng hợp và phân tích tài liệu liên quan đến cơ sở lý thuyết của đề tài, các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài đã được công bố, qua đó xây dựng nội dung, bảng hỏi cũng như đưa ra ý tưởng thiết kế góp phần phục vụ thiết thực cho các mục tiêu, nội dung khảo sát, nghiên cứu.

Phương pháp thu thập dữ liệu thông qua điều tra khảo sát: Việc thiết kế bảng hỏi điều tra dựa trên các nội dung điều tra, xây dựng dưới dạng bảng hỏi trực tuyến.

Phương pháp phân tích, thống kê: Được sử dụng chủ yếu ở giai đoạn xử lý số liệu điều tra và viết báo cáo điều tra. Nhóm nghiên cứu sử dụng Excel để thống kê và tổ chức sắp xếp dữ liệu. Các dữ liệu được phân tích, đối chiếu với các câu hỏi và được sử dụng để mô tả, phân tích và luận giải vấn đề nghiên cứu.

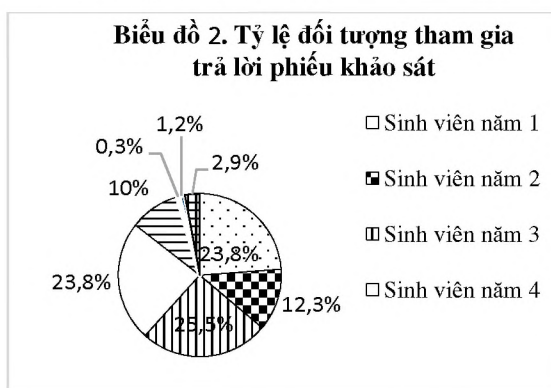
4. Thực trạng sử dụng các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến của người Việt Nam

Biểu đồ 3. Các khối ngành của người tham gia khảo sát



Theo kết quả khảo sát, 82,5% trên 650 người được khảo sát cho rằng, tự học có vai trò rất quan trọng trong quá trình học tiếng Trung Quốc, 16,6% đánh giá quan trọng, 0,9% đánh giá bình thường và không có đánh giá không quan trọng về vai trò của việc tự học. Trong số đó, có 61,1% người được khảo sát có thói quen lập kế hoạch cho việc tự học; 38,9% còn lại không có kế hoạch, chỉ học tập theo hứng thú.

Với sự phát triển của khoa học công nghệ, việc sử dụng các hệ thống trực tuyến trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc đã trở nên quen thuộc với người Việt Nam. Hoặc có thể nói việc sử dụng các hệ thống trực tuyến đã trở thành một hình thức tự học tiếng Trung Quốc rất phổ biến. Để hiểu rõ hơn về thực trạng sử dụng các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc tại Việt Nam, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát bằng hình thức gửi phiếu khảo sát trực tuyến trên phạm vi rộng, bao gồm các cơ quan, trường học thuộc khu vực miền Bắc, miền Trung và miền Nam.



(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu)

Trong 650 phiếu trả lời khảo sát, hầu hết các đối tượng hiện còn đang là học sinh, sinh viên (95,8%), các trường hợp còn lại

là người đi làm, sinh viên đã ra trường (4,2%). Về chuyên môn, đối tượng khảo sát thuộc chuyên ngành tiếng Trung Quốc (ngôn ngữ Trung Quốc, tiếng Trung thương mại, tiếng Trung Quốc dành cho người nước ngoài) chiếm 80,1%; đối tượng thuộc các khối ngành khác như kinh tế, kỹ thuật, truyền thông, kiến trúc, sư phạm, luật, ... chiếm gần 20%.

Những số liệu này cho thấy đối tượng khảo sát chủ yếu là sinh viên Việt Nam đã và đang sử dụng các hệ thống trực tuyến phục vụ cho quá trình tự học tiếng Trung Quốc. Phần lớn đối tượng khảo sát thuộc khối ngành tiếng Trung Quốc (80,1%) có xu hướng quan tâm nhiều hơn đến các hệ thống tự học trực tuyến này.

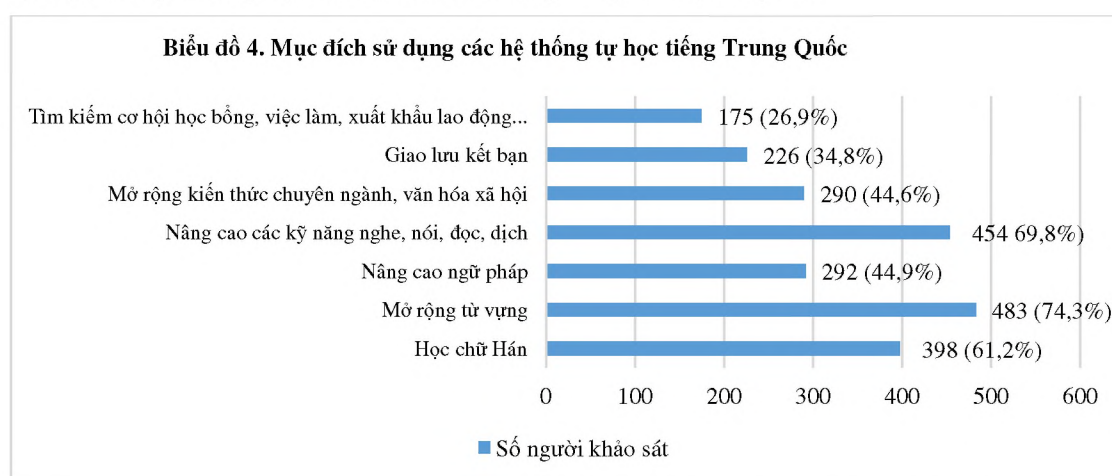
4.1. Quan điểm của người Việt Nam tự học tiếng Trung Quốc đối với các hệ thống trực tuyến

Hiện nay, việc tiếp thu kiến thức trở nên dễ dàng vì ngoài trường, lớp, người học có thể tự học qua các hệ thống trực tuyến, sách báo điện tử hoặc các tài liệu uy tín trên mạng, ... Xu hướng học trực tuyến ngày một phổ biến và được nhiều người lựa chọn, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vừa qua, các hệ thống trực tuyến là lựa chọn hàng đầu trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc.

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát về việc sử dụng các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc, thu về 650 kết quả đến từ các đối tượng khác nhau quan tâm đến tiếng Trung Quốc, các số liệu thực tế đã phản ánh thực trạng sử dụng các hệ thống này. Phần lớn người tham gia khảo sát đều nhận thức được việc tự học đóng vai trò rất quan trọng,

trong đó 79,4% người dùng đều tự học qua các tài liệu trên mạng, phim ảnh, ca nhạc ...; 41,7% học qua các nhóm trên trang mạng xã hội (Facebook, Zalo, Wechat, Tik Tok ...); 41,4% người dùng lựa chọn học qua các trang mạng, ứng dụng hỗ trợ học ngoại ngữ, hoặc tham gia khóa học online. Qua phiếu khảo sát, nhóm nghiên cứu nhận thấy người dùng đã linh hoạt sử dụng nhiều hệ thống tự học khác nhau trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc, cụ thể như ứng

dụng Duolingo (56,5% người dùng); Zoom (44,5% người dùng); HelloTalk (34,8% người dùng) và các trang web của các trung tâm ngoại ngữ, ... (63,5% người dùng). Tần suất sử dụng các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc từ mức độ “Thỉnh thoảng” (52,3%) đến “Thường xuyên” (29,7%). Nhóm nghiên cứu đã thông qua số liệu khảo sát để làm rõ mục đích người học khi sử dụng các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến:



(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu)

Qua biểu đồ 4, nhóm nghiên cứu nhận thấy 74,3% người tham gia khảo sát có nhu cầu nâng cao vốn từ vựng; 69,8% sử dụng để nâng cao các kỹ năng nghe, nói, đọc, dịch; 61,2% học viết chữ Hán; 44,9% nâng cao ngữ pháp; 44,6% mở rộng kiến thức chuyên ngành, văn hóa xã hội. Những số liệu này đã làm rõ mục đích sử dụng hệ thống tự học tiếng Trung Quốc của đa số người Việt Nam hiện nay là nâng cao vốn từ vựng, ngữ pháp; bốn kỹ năng như nghe,

nói, đọc, dịch và kiến thức chuyên môn. Tầm quan trọng của các hệ thống tự học trực tuyến trong công cuộc học tập, tiếp thu kiến thức mới được người dùng đánh giá ở mức độ “Cần thiết” (46,8%) đến “Rất cần thiết” (31,1%). Có thể thấy, đa số người dùng đều công nhận tầm quan trọng của các hệ thống tự học trực tuyến, các hệ thống này đã đóng vai trò to lớn trong việc tự học tiếng Trung Quốc.

Bảng 1. Vai trò, tác dụng của các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc

Mức độ đánh giá Vai trò, tác dụng	Thấp	Tương đối thấp	Bình thường	Tương đối cao	Cao
<i>Có động lực khi học cùng nhiều người</i>	39 (6%)	65 (10%)	179 (27,5%)	197 (30,3%)	170 (26,2%)
<i>Có không gian học tiện lợi, dễ dàng, miễn phí</i>	15 (2,3%)	34 (5,2%)	147 (22,6%)	251 (38,6%)	203 (31,2%)
<i>Có thể xây dựng kế hoạch tự học</i>	21 (3,2%)	66 (10,2%)	173 (26,6%)	230 (35,4%)	160 (24,6%)
<i>Có công cụ giám sát, quản lý quá trình và kết quả tự học</i>	32 (4,9%)	80 (12,3%)	178 (27,4%)	211 (32,5%)	149 (22,9%)
<i>Có thể tương tác với bạn học và giáo viên</i>	18 (2,8%)	55 (8,5%)	154 (23,7%)	234 (36%)	189 (29,1%)
<i>Dễ dàng tìm kiếm, trao đổi tài liệu học tập</i>	15 (2,3%)	41 (6,3%)	111 (17,1%)	272 (41,8%)	211 (32,5%)
<i>Không bị ảnh hưởng, xao nhãng bởi các trang mạng khác</i>	45 (6,9%)	98 (15,1%)	148 (22,8%)	177 (27,2%)	182 (28%)

* Tỷ lệ % tương ứng với các con số cụ thể (Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu)

Người sử dụng các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc dựa trên trải nghiệm thực tế, đã đưa ra những đánh giá rất khách quan, cụ thể, 56,5% người dùng có động lực, tinh thần tự giác hơn khi học nhóm cùng nhiều người; 60% người dùng có thể xây dựng kế hoạch tự học, mục tiêu học tập cụ thể; 65,1% người dùng dễ dàng tương tác với giáo viên và bạn học từ nhiều vùng khác nhau; 74,3% người dùng đồng ý có thể trao đổi, tìm kiếm nhiều tài liệu học tập. Ngoài ra, 69,8% người dùng nhận thấy các hệ thống tự học có không gian tiện lợi, miễn phí; 55,4% người dùng đánh giá cao các hệ thống tự học có công cụ giám sát, quản lý quá trình tự học và kết quả học tập.

Những con số này chứng minh các hệ thống tự học trực tuyến đã mang lại nhiều tính năng hỗ trợ người Việt Nam trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc, giúp việc tự học trở nên khoa học và hiệu quả hơn so với các phương thức tự học truyền thống. Hay nói cách khác, các hệ thống tự học trực tuyến ngày nay đã đóng góp một phần quan trọng, trở thành một phương thức tự học được nhiều người cân nhắc và sử dụng nhằm phục vụ nhu cầu tự học và nâng cao trình độ tiếng Trung Quốc.

4.2. Phản hồi của người dùng về khó khăn trong quá trình sử dụng hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến hiện có

Qua 650 kết quả khảo sát, nhóm nghiên cứu nhận thấy vai trò, tác dụng của các hệ

thông tự học tiếng Trung Quốc tại Việt Nam được hơn 50% người dùng đánh giá ở mức cao, song vẫn còn tồn tại tỷ lệ nhất định người dùng phản ánh về những mặt hạn chế và cần cải thiện đối với các hệ thống tự học trực tuyến này.

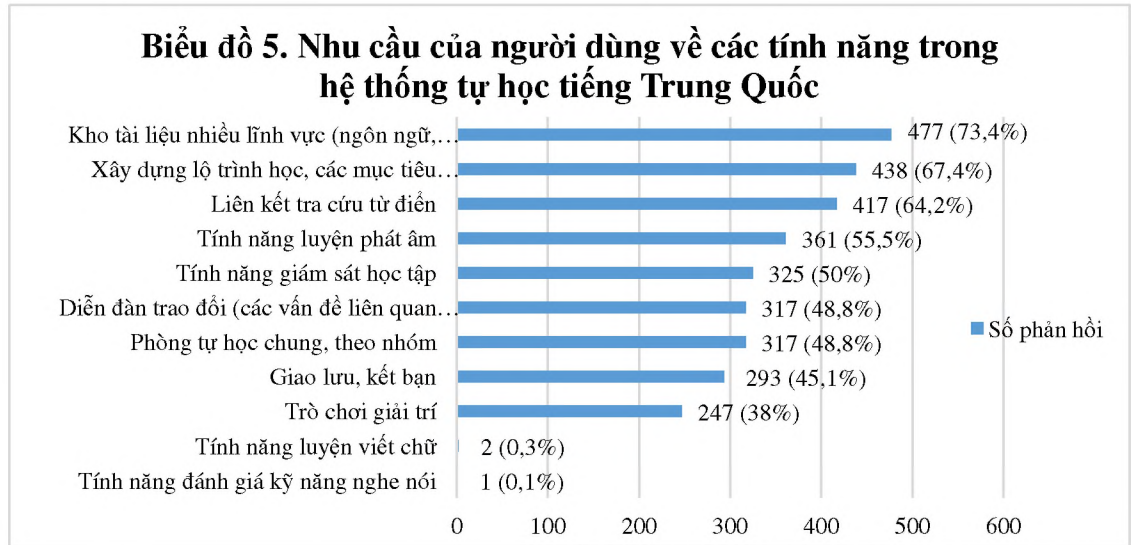
Bảng 2. Những hạn chế trong quá trình sử dụng các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến

<i>Vấn đề gặp phải</i>	<i>Số lượng phản hồi</i>
Bị tin nhắn tự động, quảng cáo làm phiền	444 (68,3%)
Dễ bị các trang mạng khác ảnh hưởng	419 (64,5%)
Quá nhiều tài liệu được chia sẻ nhưng không chọn được tài liệu thích hợp cho bản thân	262 (40,3%)
Thiếu tính năng giám sát hoặc giám sát không hiệu quả trong quá trình tự học	248 (38,2%)
Khó tập trung	226 (34,8%)
Chưa đạt được mục tiêu học tập	191 (29,4%)
Tốc độ truy cập chậm, thường xuyên bị đơ	176 (27,1%)
Hạn chế về mặt phát âm chưa chuẩn	166 (25,5%)
Dễ bị ảnh hưởng bởi giao diện	112 (17,2%)
Bị người dùng khác làm phiền	101 (15,5%)
Kiến thức cũ, ít cập nhật	1 (0,15%)

(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu)

Bảng trên cho thấy 68,3% người dùng thường xuyên gặp phải tin nhắn tự động làm phiền, quảng cáo có nội dung không phù hợp hay xuất hiện quá nhiều quảng cáo cùng một lúc khi truy cập vào các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc, do đó làm giảm tốc độ truy cập hệ thống, khiến người dùng cảm thấy khó khăn, thậm chí tạo cảm giác không thoải mái khi sử dụng. Ngoài ra, 64,5% người dùng khi sử dụng hệ thống tự học trực tuyến, có khả năng sẽ mở nhiều trang mạng khác cùng một lúc, điều này sẽ gây xao nhãng trong quá trình học, khiến người học mất tập trung, làm chậm tiến độ hoàn thành mục tiêu, hiệu quả tự học giảm sút.

Mặc dù các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc cung cấp cho người dùng nguồn tài liệu đa dạng, phong phú, tuy nhiên 40,3% trong tổng số người đang sử dụng lại gặp khó khăn do có quá nhiều tài liệu được chia sẻ, dẫn đến việc khó lựa chọn tài liệu phù hợp; 38,2% người dùng nhận thấy các hệ thống tự học trực tuyến vẫn còn thiếu tính năng giám sát, hoặc giám sát không hiệu quả trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc. Điều này gây bất lợi đối với những người học không có thói quen tự lập kế hoạch học tập, hoặc nhóm người học dễ bị phân tâm, mất tập trung trong khi sử dụng hệ thống tự học, khó hoàn thành mục tiêu học tập được đề ra trước đó.



(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu)

Để khắc phục những hạn chế hiện tại, đồng thời đưa ra ý tưởng xây dựng hệ thống tự học tiếng Trung tích hợp các tính năng đáp ứng nhu cầu của người dùng tại Việt Nam, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của người học về sự cần thiết của các tính năng trong một hệ thống tự học tiếng Trung Quốc, tức các hệ thống tự học trực tuyến cần thiết và nên có những tính năng nào.

Số liệu từ Biểu đồ 5 cho thấy, 73,4% ý kiến cho rằng một hệ thống tự học tiếng Trung Quốc nên trang bị kho tài liệu được phân bổ rõ ràng theo nhiều lĩnh vực khác nhau như ngôn ngữ, kinh tế, thương mại, du lịch, ...; 67,4% ý kiến đề xuất tính năng xây dựng lộ trình học, bao gồm các mục tiêu học tập rõ ràng, cụ thể; 64,2% ý kiến bổ sung tính năng liên kết tra cứu từ điển; 55,5% ý kiến thêm tính năng luyện phát âm chuẩn; gần 50% ý kiến đề xuất xây dựng các phòng, nhóm tự học trực tuyến và diễn đàn trao đổi các vấn đề liên quan đến việc học tiếng Trung Quốc, các ý kiến đề xuất

còn lại bao gồm tính năng luyện viết chữ Hán; đánh giá kỹ năng nghe nói; giao lưu kết bạn và trò chơi giải trí. Có thể thấy, kết quả khảo sát đã giúp nhóm nghiên cứu nắm rõ hơn về nhu cầu của người học trong quá trình sử dụng các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến tại Việt Nam. Người học cần một hệ thống tự học trực tuyến không chỉ tích hợp tính năng hỗ trợ kiến thức, nâng cao kỹ năng, mà còn cần nâng cao tính năng giám sát quá trình học tập, cũng như quản lý tốt các mục tiêu tự học cho người dùng.

Như vậy, một hệ thống tự học tiếng Trung Quốc tích hợp nhiều tính năng dựa trên nhu cầu cơ bản của người dùng hiện nay vẫn bao gồm *kho tài liệu đa dạng, phong phú; tính năng tra cứu từ điển*, song hệ thống tự học tiếng Trung Quốc theo nhóm nghiên cứu nên điều chỉnh và tích hợp thêm các tính năng phù hợp với nhu cầu người học như: *Phân bổ kho tài liệu thành các nhóm lĩnh vực, kiến thức chuyên ngành một cách khoa học hơn; xây dựng*

diễn đàn trao đổi. Các tính năng này không chỉ giúp người học tiết kiệm thời gian tìm kiếm các tài liệu học phù hợp, mà còn giúp tăng sự tương tác giữa người học thông qua hình thức trao đổi trực tuyến các vấn đề liên quan đến tiếng Trung Quốc trên diễn đàn chung. Các tính năng tăng cường hiệu quả giám sát quá trình tự học như: *Thêm mới tính năng lập và theo dõi mục tiêu học tập, kế hoạch học tập cho người dùng; xây dựng các nhóm, phòng tự học trực tuyến.* Nhóm nghiên cứu dự đoán rằng, một hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến tích hợp thêm các tính năng trên đây sẽ trở thành công cụ học tập thông minh, được cộng đồng học tiếng Trung Quốc hưởng ứng và đưa vào sử dụng rộng rãi tại Việt Nam.

5. Kết luận và đề xuất giải pháp

5.1. Kết luận

Trong thời đại công nghệ 4.0, việc tự học đã trở nên thuận tiện và khoa học hơn, từ các phương thức học truyền thống đến các hệ thống tự học trực tuyến. Ở các nước phát triển, các hệ thống tự học trực tuyến từ lâu đã được biết đến và sử dụng rất phổ biến. Tuy nhiên, ở các nước đang phát triển và kém phát triển, các hệ thống tự học vẫn còn mới mẻ với người dùng do các hạn chế như: Ngôn ngữ hệ thống, giao diện, hay công năng của hệ thống tự học không giới hạn trong một lĩnh vực cụ thể.

Cùng với sự phát triển của các nền kinh tế, hoạt động nâng cao chất lượng hợp tác giáo dục giữa Việt Nam và Trung Quốc được đẩy mạnh, việc ứng dụng khoa học kỹ thuật mới đã và đang thu hút sự quan tâm

của nhiều người học tiếng Trung Quốc, đặc biệt là tầng lớp học sinh, sinh viên, độ tuổi của người học đang dần được trẻ hóa. Nhằm tăng cường hiệu quả và nâng cao năng lực cho người học tiếng Trung Quốc trong quá trình tự học và nghiên cứu, việc xây dựng và đưa vào sử dụng các hệ thống trực tuyến tích hợp nhiều tính năng thông minh dần trở nên cần thiết trong thời đại số, là công cụ hỗ trợ đắc lực cho người học, đặc biệt là thế hệ trẻ có điều kiện tiếp cận với khoa học công nghệ hiện đại.

Qua khảo sát việc sử dụng hệ thống tự học tiếng Trung Quốc tại Việt Nam, có gần 50% người học qua các trang mạng, ứng dụng hỗ trợ tự học, hoặc tham gia các khóa học trực tuyến. Thực tế người học sử dụng các hệ thống tự học với nhiều mục đích khác nhau, họ đánh giá vai trò, tầm quan trọng của các hệ thống tự học này ở mức tương đối cao. Tuy nhiên, các hệ thống tự học trực tuyến hiện có vẫn tồn tại mặt hạn chế được người học phản ánh như: *Tính tập trung chưa cao; tính năng xây dựng lộ trình học tập chưa khoa học; thiếu tính năng giám sát hoặc giám sát quá trình tự học chưa hiệu quả, v.v..*

Vì vậy, trên cơ sở tham khảo từ các công trình nghiên cứu đi trước về vấn đề tự học tiếng Trung Quốc, kết hợp với khảo sát thực tế, nhóm nghiên cứu đã đưa ra cách nhìn khách quan về thực trạng sử dụng các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến tại Việt Nam, đưa ra ý tưởng xây dựng một hệ thống tự học mới mang lại nhiều tính năng đáp ứng nhu cầu của người dùng hiện nay.

5.2. Đề xuất ý tưởng

Tự học là cốt lõi của học tập. Người học tiếng Trung Quốc hiện nay không chỉ quan tâm tới các kiến thức chuyên ngành, các môn học chính quy phục vụ nhu cầu việc làm, các nội dung thuộc lĩnh vực yêu thích hoặc các kiến thức phục vụ cho các kỳ thi, các hoạt động xã hội, mà còn chú trọng tới những kiến thức thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau trong cuộc sống hàng ngày.

Sự ra đời của các hệ thống tự học trực tuyến đã cung cấp nguồn tri thức phong phú cho người học và trở nên vô cùng cần thiết. Đúc kết từ những sản phẩm hệ thống tự học đi trước, kết hợp số liệu thống kê khảo sát về nhu cầu hiện nay, ý tưởng xây dựng hệ thống tự học mới của nhóm nghiên cứu kỳ vọng sẽ mang lại nhiều ưu thế hơn về các tính năng, đem lại sự thuận tiện, dễ dàng, đảm bảo hấp dẫn, hiệu quả đối với người dùng. Cụ thể ý tưởng như sau:

Hình thức của hệ thống là dạng *trình duyệt* (trang web), người dùng có hai hình thức sử dụng: *Tài khoản khách* và *tài khoản cá nhân*. Tài khoản cá nhân sẽ được hưởng các quyền lợi sử dụng các tính năng của hệ thống, bao gồm 07 tính năng: *Tính năng tạo phòng tự học trực tuyến; đặt mục tiêu nhắc nhở, đồng hồ tự học; hệ thống tài liệu được phân bổ theo từng lĩnh vực riêng biệt; từ điển tra cứu; bảng thành tích thi đua; diễn đàn trao đổi và tính năng giám sát quá trình tự học.*

Thứ nhất, tính năng tạo phòng học trực tuyến nhằm kết nối và tạo nhóm học tập. Nhóm do người dùng cá nhân tự lập ra với mục đích học tập cùng nhiều người có cùng

chuyên môn, trình độ và mục tiêu. Bên cạnh việc tự tạo phòng học, người dùng cá nhân có thể lựa chọn truy cập vào một nhóm học đã có sẵn thông qua tiêu đề và mục tiêu phù hợp với nhu cầu cá nhân. Các nhóm có sẵn được phân thành từng chuyên môn hoặc mục đích học tập, ví dụ như *chinh phục HSK; luyện đề thi THPT Quốc gia; học viết chữ Hán; học từ vựng tiếng Trung chuyên ngành (luật, thương mại, y dược...)*.

Đây là một điểm mới so với các hệ thống tự học tiếng Trung Quốc hiện nay tại Việt Nam. Có 41,69% trên 650 người được khảo sát cho biết thường xuyên tự học trên hệ thống của các trung tâm tiếng Trung nổi tiếng, tuy sở hữu nguồn tài liệu được biên tập phong phú, nhưng điểm hạn chế của những hệ thống chính là việc người học chỉ có thể tiếp cận tài liệu học tập mà chưa có môi trường thích hợp để sử dụng. Với ý tưởng của nhóm nghiên cứu, hệ thống tự học được thiết kế không gian mở cho người học. Cụ thể, người học sẽ tham gia vào các phòng tự học và trao đổi cùng nhóm người có trình độ tương đương.

Thứ hai, tính năng đặt mục tiêu nhắc nhở, đồng hồ tự học. Việc tự học trên hệ thống sẽ được xem như bắt đầu khi người dùng tạo mục tiêu bằng tính năng “To-do list”. Mỗi mục tự học đều được thiết lập thời gian cụ thể, người học có thể theo dõi quá trình tự học của mình qua thanh tiến độ nhiệm vụ, qua đó nắm rõ số lượng mục tiêu đã hoàn thành và chưa hoàn thành. Kèm đó người dùng có thể cài đặt cho mình thời gian học và thời gian nghỉ ngơi hợp lý trực

tiếp trên hệ thống. Tính năng thiết lập thời gian tự học trong tương lai cho phép người dùng đặt thời gian tự học cụ thể, hệ thống đến hạn sẽ gửi email nhắc nhở người học hoàn thành công việc đã được đề ra trước đó.

Thứ ba, tính năng kho tài liệu đa lĩnh vực được hệ thống một cách hợp lý. Việc tra cứu tài liệu trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc là vô cùng cần thiết, rất nhiều hệ thống hiện nay đã trang bị nhiều kho tài liệu điện tử đa dạng, có thể kể đến LingoHut – một hệ thống tự học miễn phí và cho phép người dùng mới truy cập đến 125 bài học giao tiếp từ cơ bản đến nâng cao, hay hệ thống tự học CCTV Learn Chinese, đây là hệ thống được đông đảo sinh viên học tiếng Trung Quốc tại Việt Nam sử dụng vì sở hữu lượng bài học đa dạng ở nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, để tránh việc tài liệu chia sẻ tràn lan trên các trang mạng hay không được sắp xếp hợp lý, gây khó khăn cho người dùng trong quá trình tự học, hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến theo ý tưởng của nhóm nghiên cứu sẽ hệ thống lại nguồn tài liệu được phân thành các mục nhỏ như: *Ôn thi HSK, HSKK; Tiếng Trung chuyên ngành được, tiếng Trung kinh tế thương mại, tiếng Trung du lịch...* Trong đó ngoài việc cung cấp các đề thi ôn luyện, hệ thống sẽ thường xuyên cập nhật các vốn từ vựng, hội thoại giao tiếp, hoặc tài liệu biên, phiên dịch theo từng chủ đề, chuyên ngành riêng biệt.

Thứ tư, trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc, nhu cầu tra cứu từ điển của người học rất cao, chiếm đến 64,2% ý kiến khảo sát đề xuất tính năng liên kết tra cứu

từ điển, hệ thống tự học tiếng Trung Quốc sẽ tích hợp thêm tính năng này, giúp người học tiết kiệm thời gian truy cập các trang mạng, ứng dụng từ điển khác trong quá trình tự học.

Trên thực tế, Bindr và Studystream là hai hệ thống tự học theo nhóm được phần lớn học sinh, sinh viên sử dụng hiện nay. Với giao diện gần gũi và ưu điểm không giới hạn thời gian phòng tự học, Bindr sở hữu số lượng lớn người dùng truy cập vào các khung giờ học cao điểm. Tuy nhiên, với cộng đồng người học tiếng Trung Quốc nói riêng, hệ thống này chưa thể đáp ứng được các yêu cầu như cung cấp nguồn tài liệu học tập hay tính năng tra cứu từ điển. Tương tự với Bindr, Studystream cũng chỉ phân loại người dùng thành hai nhóm là học sinh và sinh viên mà không hướng đến nhóm môn học cụ thể. Vì vậy, người dùng có nhu cầu tự học tiếng Trung Quốc sẽ gặp khó khăn khi muốn trao đổi kiến thức hoặc tra cứu tài liệu trên hệ thống tự học này.

Thứ năm, tính năng bảng thi đua dành cho tài khoản cá nhân, người học có thể tích lũy điểm thưởng bằng cách hoàn thành các nhiệm vụ trên hệ thống hoặc đóng góp câu trả lời tại mục thảo luận diễn đàn. Điểm thưởng sẽ liên tục được cập nhật trên hệ thống và bảng thi đua sẽ thay đổi thứ hạng theo từng tháng. Bảng thi đua có tác động tích cực tới quá trình của người học, từ việc thúc đẩy tinh thần cạnh tranh với khao khát thăng hạng, người dùng sẽ sử dụng hệ thống tự học nhiều hơn và nâng cao trình độ tiếng Trung Quốc.

Thứ sáu, tính năng giám sát tự học là phương pháp áp dụng công nghệ nhằm kiểm soát hành vi trong thời gian tự học của người dùng. Trong quá trình sử dụng hệ thống, người dùng sẽ nhận được cảnh báo trên màn hình nếu chuyển sang trình duyệt hoặc phần mềm khác khi vẫn đang trong thời gian tự học. Tính năng này chính là điểm mới mà nhóm tác giả muốn gửi đến hệ thống tự học tiếng Trung Quốc trực tuyến.

Thứ bảy, diễn đàn trao đổi. Người dùng cá nhân có thể đăng tải một câu hỏi thuộc một chủ đề bất kỳ, theo đó, những người dùng khác sẽ đăng tải câu trả lời, ý kiến chia sẻ thảo luận xung quanh câu hỏi đó. Mỗi cá nhân có một lượng tri thức và cách nhìn nhận vấn đề khác nhau, do vậy, người dùng có thể nhận được nhiều câu trả lời đa dạng từ nhiều cá thể khác nhau, các thành viên cùng thảo luận trao đổi vấn đề nhằm đưa ra một đáp án toàn diện nhất. Như vậy, người dùng sẽ có cách nhìn khách quan và đa chiều đến các vấn đề có liên quan trong quá trình tự học tiếng Trung Quốc.

Đề xuất đặc biệt của nhóm nghiên cứu là xây dựng một hệ thống tự học dành riêng cho tiếng Trung Quốc, cũng như người học tiếng Trung Quốc. Hay nói cách khác, ý tưởng xây dựng hệ thống tự học này đã bám sát với mong muốn của đối tượng khảo sát nói riêng và cộng đồng học tiếng Trung Quốc tại Việt Nam nói chung. Hình thức và

tính năng mới của hệ thống sẽ xuất hiện lần đầu tiên trên thị trường Việt Nam.

Có thể nói, hệ thống tự học tiếng Trung Quốc xây dựng dựa trên ý tưởng của nhóm nghiên cứu là một điểm mới, hữu ích, có thể là thế mạnh để người học khai thác và sử dụng rộng rãi. Tuy nhiên, công trình nghiên cứu còn tồn tại một số mặt hạn chế, như chưa thu thập dữ liệu định tính; về mặt bản chất, các đề xuất ý tưởng từ nhóm nghiên cứu vẫn thuộc phạm vi lý thuyết và có thể còn gặp khó khăn trong giai đoạn đầu đưa vào thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Hiền (2001). *Từ điển Giáo dục học*. NXB Từ điển Bách khoa.
2. Hoàng Thanh Hương và cộng sự (2021). Tăng cường giám sát việc tự học tiếng Trung của sinh viên Trường Đại học Ngoại Thương, *Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Ngoại thương* (11), 75-81.
3. Nguyễn Thúy Ngân và cộng sự (2022). Nghiên cứu phát triển Sổ tay tự học tiếng Trung chuyên ngành thương mại. *Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Ngoại ngữ - Du lịch - Đại học Công nghiệp* (8), 3.
4. Nguyễn Cảnh Toàn (2002). *Một số kinh nghiệm tự học*. NXB Giáo dục.
5. Phạm Văn Tuấn (2013). Một số vấn đề lý luận và hoạt động về dạy tự học tại trường đại học Trà Vinh. *Tạp chí Khoa học - Trường Đại học An Giang* (1), 76-83.
6. Languagemagazine (06/01/2021). Tiếng Trung tiến bộ như một ngôn ngữ thế giới. <https://www.languagemagazine.com/2021/01/06/chinese-progresses-as-a-world-language/>.

(Ngày nhận bài: 03/02/2023; ngày duyệt đăng: 25/3/2024)